

Bản án số: 271/2020/HS-PT  
Ngày: 27 - 7 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Nhu.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Lượng.

Bà Hà Thị Thanh Nữ.

**- Thư ký phiên tòa:** Phan Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn L (tên gọi khác Cu Lý)**, sinh năm 1990, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp Tân Hợp, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị G; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 28/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018 tại trại giam Sông Cái.

Tiền sự: Ngày 18/02/2019, bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”

Nhân thân: Ngày 23/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2014 tại trại giam Xuyên Mộc.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.  
(Bị cáo có mặt)

*Ngoài ra, vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị, không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/10/2019, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến dãy nhà trọ của ông Trần Minh Đ ở ấp Hòa Bình, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai để tìm bạn tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) và chưa xác định được Tuấn có ở trọ ở đây hay không. Khi đến dãy nhà trọ thì L để xe mô tô ở ngoài đường đầu dãy nhà trọ và đi tới phòng số 3 thì thấy cháu Nguyễn Huy, sinh năm 2011 (là con ruột của chị Đào Thanh T) đang chơi điện thoại hiện Huawei Nova 3i (Huy mượn của chị T) trước cửa phòng trọ. L quan sát thấy chị T đang ngủ trong phòng và dãy trọ không có ai nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của cháu H. L gọi cháu H ra cách phòng trọ số 3 khoảng 02 mét rồi mượn điện thoại để chụp hình. Sau khi cháu Huy đưa điện thoại cho L thì L nói với cháu H đi đến cuối dãy phòng trọ lấy cây sào tre đưa cho L mục đích để tạo khoảng cách hạn chế việc bảo vệ tài sản của cháu H. Cháu H đi xuống cuối dãy phòng trọ nhưng vẫn quay mặt lại nhìn L. L đi lùi từ chỗ để xe mô tô và lên xe tẩu thoát. Sau đó L đi đến tiệm điện thoại Quốc Mobile ở ấp Thuận Hòa, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom cầm cố điện thoại trên cho anh Trương Đình Q được số tiền 2.300.000 đồng và tiền xài cá nhân hết. Cháu H vào phòng trọ nói cho chị T biết việc bị mất điện thoại nên chị T đã trích xem Camera của phòng trọ và làm đơn trình báo đến Công an xã Đông Hòa. Công an xã Đông Hòa đã làm việc với L, L đã thừa nhận hành vi của mình như trên. Sau đó L nhờ chị Nguyễn Thị L (bạn gái của L) chuộc chiếc điện thoại hiệu Huawei giao nộp cho Công an xã Đ. Đến ngày 22/10/2019 Công an xã Đông Hòa đã chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

- Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 07/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện T, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 3i đã qua sử dụng, có tổng trị giá tài sản cần định giá là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3i thuộc sở hữu của chị Đào Thanh Thảo. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chị Thảo, chị Thảo không yêu cầu gì khác gì về dân sự.

Đối với xe mô tô (Không rõ biển số, nguồn gốc) L sử dụng để chiếm đoạt tài sản, L khai mượn của người bạn tên Vũ (Không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Đối với anh Trương Đình Q, khi L đến cầm cố chiếc điện thoại hiệu Huawei Nova 3i, anh Quốc không biết chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Quốc là phù hợp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 172, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/5/2020, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày có bà ngoại là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng

nhất, đây là tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; ngoài ra, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác. Bị cáo xin được hưởng án treo nhưng không đủ điều kiện nên không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 18/10/2019, tại dãy nhà trọ của ông Trần Minh Đ ở ấp Hòa Bình, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L đã lợi dụng cháu Nguyễn H (sinh năm 2011) còn nhỏ không có khả năng bảo vệ tài sản nên đã có hành vi công nhiên chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3i của cháu Nguyễn H trị giá 2.400.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự, tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày có bà ngoại là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên ghi nhận; ngoài ra, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác. Bị cáo xin được hưởng án treo nhưng không đủ điều kiện quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Áp dụng khoản 1 Điều 172; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND H. ;
- VKSND H. ;
- Công an H. ;
- Chi cục THADS H;
- Phòng PV 27 – CA T. Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bá Nhu**